

Bản án số:61/2017/HSST

Ngày:14/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Phương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Bắc

Bà Lý Thu Hương

-*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lý Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện VKSND tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Mạnh Thúy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57 /2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Đỗ Đức H, sinh ngày 10/7/1967

HKTT và chỗ ở: xóm ĐT, xã AK, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: không; Con ông: Đỗ Đình Đ, sinh năm 1930; con bà: Trương Thị V, sinh năm 1938; Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ 3; Có vợ là Phạm Thị N, sinh năm 1971; Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2016 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo do tòa án yêu cầu, đoàn luật sư chỉ định: Ông Nguyễn Công Q luật sư văn phòng luật sư AT, đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Đỗ Đức H1, sinh ngày 14/02/1991 (có mặt).

Trú tại : Xóm ĐT, xã AK, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

2) Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh ngày 04/12/1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Tổ X, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

3) Chị Lê Ngọc A, sinh ngày 30/4/1984 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm Y, xã HT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

* Người làm chứng:

1. Ông Trần Quang B, sinh ngày 28/3/1966 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 17, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Lương Thị Thanh H2, sinh ngày 26/9/1971(vắng mặt).

Trú tại: Tổ 20, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Bà Phạm Thị Thanh T, sinh ngày 27/7/1960 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm CS 4, xã SC, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Đức H bị VKSND tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15^h25' ngày 24/11/2016, tại khu vực tổ 20, phường TL, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Công an phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Đỗ Đức H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra người H, phát hiện và thu giữ: Tại túi áo khoác phía trước bên trái H đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là Hêrôin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu trắng đen, đã qua sử dụng có số IMEI 357732052051247; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ đen, đã qua sử dụng có số IMEI 359989/05/671698/9; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 359029/04/952316/6 và số IMEI 2: 359029/04/952317/4; 01 xe mô tô HONDA AIRBLADE màu trắng – xám, mang BKS 20F1- 266.88, số máy F46E- 2063870, số khung Y044236; 01 ví giả da màu vàng bên trong có 01 chứng minh nhân dân số 090531724 mang tên Đỗ Đức H; 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ Đức H; 01 đăng ký xe mang tên Lê Ngọc A, sinh năm 1984 mang BKS 20F1- 266.88 và 710.000đ (tiền VNĐ). Cùng ngày cơ quan điều tra khám xét nơi ở của H, không phát hiện thu giữ được gì.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng đối với số chất bột màu trắng thu giữ của H là 37,441 gam. Lấy mẫu vật gửi giám định 0,135 gam (ký hiệu H1), còn 37,306 gam (ký hiệu H2).

Tại bản kết luận giám định số 30/KL-PC54 ngày 29/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận : 37,441 gam chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Đức H là Hêrôin.

Quá trình điều tra Đỗ Đức H khai nhận: Khoảng 14^h30' ngày 24/11/2016, H đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS 20F1- 266.88 từ thành phố Thái Nguyên về nhà, đến khu vực tổ 20, phường TL thì gặp C, (H quen từ năm 2000 khi cùng đi làm vàng tại Ma Nu, Cao Bằng, H không biết họ, tên đệm và địa chỉ của C), đi xe máy ngược chiều và gọi H dừng xe, C đi đến nói chuyện, sau đó C đưa cho H 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bảo H cầm hộ đưa

cho bạn của C đến lấy. H nhận bao thuốc lá đút vào túi áo khoác bên trái, khoảng 5 phút sau H mở bao để lấy thuốc lá ra hút, thì thấy bên trong bao chỉ còn khoảng 5 điếu thuốc và có 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, H biết đó là Hêrôin vì trước đây H nghiện và sử dụng ma túy. H lại cất bao thuốc lá bên trong có chứa túi Hêrôin vào trong túi áo khoác bên trái, ngồi chờ bạn của C đến khoảng 15^h25' thì bị Công an phường Tân Long phát hiện bắt giữ.

Bản cáo trạng số 26 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Đỗ Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá vụ án, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999(Nghị quyết 41/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015); Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đức H từ 12 năm đến 13 năm tù; phạt bổ sung bị cáo H từ 7.000.000đ đến 8.000.000đ; Vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu H2 trong có 37,306 g hêrôin; 01 ví giả da; 02 điện thoại di động Nokia; Trả lại cho bị cáo H 01 chứng minh thư, 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ Đức H; Trả cho anh Đỗ Đức H1 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE BKS 20F1- 266.88 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; Tạm giữ của bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung và 710.000đ; Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Đồng tình với quan điểm truy tố cũng như luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên về mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc vì theo quy định định lượng hêrôin quy định từ 30 gam đến 100 gam thì bị xét xử theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự, khối lượng hêrôin của bị cáo mới vượt qua một ít mức quy định của khung hình phạt; bị cáo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi khai nhận hành vi phạm tội của mình, bố và mẹ bị cáo có công với Tổ quốc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huân chương độc lập, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo xuất thân từ người dân lao động, căn cứ Nghị quyết 41/QH 14 ngày 20/6/2017 đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tương ứng, cụ thể đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Đức H từ 10 năm đến 12 năm, để bị cáo cải tạo sớm về với gia đình và xã hội.

Bị cáo nhất trí với bản luận cứ bào chữa của luật sư không tranh luận gì

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đối đáp: Viện kiểm sát đã xem xét định lượng hêrôin cũng như nhân thân bị cáo để đề nghị mức hình phạt, do đó luận cứ của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận với hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất, để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Đỗ Đức H thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng không oan. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột trắng thu giữ của bị cáo Đỗ Đức H là Hêrôin. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 15^h25' ngày 24/11/2016, tại khu vực tổ 20, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Đỗ Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 37,441 gam Hêrôin, được gói trong gói nilon màu trắng để trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, đựng trong túi áo khoác phía trước bên trái H đang mặc. khi H đang ngồi tại khu vực tổ 20, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi trên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đỗ Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ... trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2...3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm:

a)...b) Hêrôin... có trọng lượng từ ba mươi gam đến dưới một trăm gam.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “ Điều luật... quy định một hình phạt nhẹ hơn... và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành”.

Như vậy, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều khoản có mức hình phạt nhẹ hơn Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo khi lượng hình.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Nhân thân bị cáo năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại về không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội nghiêm trọng hơn. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn ăn năn, hối lỗi khai nhận hành vi phạm tội của mình, bố và mẹ bị cáo có công với tổ quốc được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương độc lập. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 194 BLHS.

Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong có 37,306 gam Hêrôin, trên mép dán niêm phong có chữ ký và ghi tên của Quách Minh H3, Phạm Thị Thanh T, Trần Quang B1, Lương Thị Thanh H2, Bùi Tuấn A, Nguyễn Văn H3, Ngô Xuân T2 và có dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên; 01 ví giả da màu vàng đã qua sử dụng.

Ba chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo H không liên quan đến việc bị cáo tàng trữ ma túy, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai 02 chiếc điện thoại Nokia hồng không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy, còn lại chiếc điện thoại Sam sung và số tiền 710.000đ (tiền VNĐ) cần tạm giữ của bị cáo H để thi hành án.

01 xe mô tô HONDA AIRBLADE màu trắng – xám, mang BKS 20F1 - 266.88, số máy F46E- 2063870, số khung Y044236 quá trình điều tra xác định là của anh Đỗ Đức H1 con trai bị cáo mua tại cửa hàng xe máy Thủy Đức nên trả lại cho anh H1 quản lý sử dụng cùng giấy tờ đăng ký của xe mô tô.

Trả lại cho bị cáo H: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Đức H và 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Đỗ Đức H

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA AIRBLADE màu trắng – xám, mang BKS 20F1- 266.88 là của chị Ngọc Anh bán cho cửa hàng xe máy Thủy Đức phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, sau đó cửa hàng xe máy Thủy Đức đã bán xe đó cho anh Đỗ Đức H1. Tại phiên tòa hôm nay hai chị vắng mặt nhưng quá trình điều tra cả hai chị đều không có ý kiến gì.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ chấp nhận. Còn đối với đề nghị của luật sư Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (Nghị quyết 41/QH 14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015)

Xử phạt: Đỗ Đức H 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2016.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự. Tạm giam bị cáo Đỗ Đức H với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Đỗ Đức H 5.000.000đ (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

* Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 bên ngoài ghi có 37,306 gam Hêrôin, trên mép dán niêm phong có chữ ký và ghi tên của Quách Minh H3, Phạm Thị Thanh T, Trần Quang B1, Lương Thị Thanh H2, Bùi Tuấn A, Nguyễn Văn H3, Ngô Xuân T2 và có dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên; 01 ví giả da màu vàng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA màu đỏ đen, đã qua sử dụng có số IMEI: 359989/05/671698/9; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 359029/04/952316/6, số IMEI 2: 359029/04/952317/4

-Tạm giữ của bị cáo H để thi hành án:

01 điện thoại di động SamSung màu trắng đen, đã qua sử dụng có số IMEI: 357732052051247; 710.000đ (tiền VNĐ).

-Trả cho anh Đỗ Đức H1, sinh năm 1991; HKTT: xóm ĐT, xã AK, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô HONDA AIRBLADE màu trắng – xám, mang BKS 20F1- 266.88, số máy F46E- 2063870, số khung Y044236 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026981 mang tên Lê Ngọc A do Công an huyện Đại Từ cấp ngày 11/11/2014;

-Trả lại cho bị cáo H

01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Đức H, số 090531724 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 02/12/2014; 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Đỗ Đức H số G111817 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 09/8/2001.

(Số vật chứng nêu trên hiện có trong tài khoản và kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/10/2017 và ủy nhiệm chi số 186 lập ngày 13/10/2017).

* Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 về án phí.

Bị cáo Đỗ Đức H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định: “ Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, có mặt anh H1, vắng mặt chị T và Chị Ngọc A là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận

- TANDTC; Sở TP;
- VKS tỉnh TN;
- CA tỉnh TN, Tgiam;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- L- u HS;
- L- u./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương